

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**6 tháng đầu năm 2019**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên công ty: Công ty cổ phần Thủy điện Nậm Mu

Địa chỉ: Tân Thành - Bắc Quang – Hà Giang

Điện thoại: 02193.827.276

Fax: 02193.827.276

Vốn điều lệ: 209.999.000.000, đồng

Mã chứng khoán: HJS

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Trong năm 2019 Đại hội đồng cổ đông đã họp 1 phiên họp

| STT | Số nghị quyết           | Ngày       | Nội dung   |
|-----|-------------------------|------------|--|
| 1   | Số<br>01NQ/ĐHĐCĐ/<br>19 | 25.04.2019 | - Biểu quyết thông qua các nội dung về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018.<br>- Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT, BKS năm 2018.<br>- Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký, giám đốc công ty năm |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  |  |  | <p>2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Sông Đà Tây Đô.</li> <li>- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.</li> <li>- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.</li> </ul> |
|--|--|--|--|

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Các thành viên Hội đồng quản trị gồm:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------|---------|---|---------------------|-------|---------------------|
| 1   | Hà Ngọc Phiêm   | CTHĐQT  | 01/03/19                                  | 1/1                 | 100%  |                     |
| 2   | Nguyễn Hải Sơn  | CT HĐQT |   | 2/2                 | 100%  |                     |
| 3   | Đỗ Văn Hà       | UV HĐQT |   | 2/2                 | 100%  |                     |
| 4   | Bùi Vi Dương    | UV HĐQT |   | 2/2                 | 100%  |                     |
| 5   | Bùi Trọng Cẩn   | UV HĐQT | 25/04/19                                  |                     |       |                     |
| 6   | Phạm Thị Thu Hà | UV HĐQT |   | 2/2                 | 100%  |                     |

### 2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc:

Các thành viên Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình, đóng góp vào công việc quản trị điều hành; có những nhận xét đánh giá

đúng mức vai trò trách nhiệm của Hội đồng quản trị cũng như trách nhiệm điều hành của Ban giám đốc và có những chỉ đạo, giải pháp đối sách thích hợp để thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hai ủy viên Hội đồng quản trị cũng là thành viên Ban giám đốc nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban giám đốc cho Hội đồng quản trị cũng rất thuận lợi. Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực hiện những công việc sau:

- Báo cáo tài chính Q4/2018 và năm 2018.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2019 và năm 2019; Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2019.
- Chỉ đạo vận hành sản xuất kinh doanh ba nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngân, Nậm An theo kế hoạch.
- Đánh giá phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Kiểm tra tình hình chấp hành việc thoái vốn tài chính.
- Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và các cơ quan chức năng, các quy định hoạt động của Công ty.

**3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không lập các tiểu ban.**

**4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

| Stt | Số nghị quyết    | Ngày       | Nội dung   |
|-----|------------------|------------|--|
| 1   | Số 01/NQ/HĐQT-19 | 19.01.2019 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý IV/2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.</li> <li>- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và quý I năm 2019;</li> <li>- Ký phụ lục hợp đồng giữa HĐQT với giám đốc điều hành Công ty .</li> <li>- Thông qua tổng dự toán quỹ lương và thù lao của</li> </ul> |



|   |                 |            |  |
|---|-----------------|------------|--|
|   |                 |            | <p>công ty năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kế hoạch họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.</li> <li>- Công tác tái cấu trúc theo chủ trương của Tổng Công ty Sông Đà và Cty CP Sông Đà 9</li> </ul>   |
| 2 | Số 02NQ/HĐQT-19 | 16.04.2019 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2019;</li> <li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Q2/2019;</li> <li>- Thông qua nội dung chính họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.</li> <li>- Thông qua nhiệm vụ trọng tâm Q2/2019: Sản xuất kinh doanh điện 3 nhà máy, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; tiến hành tái cấu trúc Công ty theo kế hoạch.</li> </ul> |

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

| S<br>T<br>T | Thành viên BKS   | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ dự họp | Lý do không tham dự |
|-------------|------------------|---------|--|-------------------------|--------------|---------------------|
| 1           | Trần Thanh Hà    | TBKS    | 25/04/2019                               |                         |              |                     |
| 2           | Vương Quốc Thắng | TBKS    |  | 1/1                     | 100%         |                     |
| 3           | Trần Ngọc Anh    | TVBKS   | 25/04/2019                               | 1/1                     | 100%         |                     |
| 4           | Trần Thị Len     | TVBKS   |  | 1/1                     | 100%         |                     |

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông.**

Trong 6 năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành. Cụ thể bao gồm:

- Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; kiểm tra các tờ trình của Giám đốc, nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung của Công ty tại các cuộc họp HĐQT.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban giám đốc theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động; nghị quyết của HĐQT đã ban hành.
- Hàng quý kiểm soát tình hình tài chính của Công ty thông qua báo cáo tài chính quý được lập theo quy định.

### **IV. Đào tạo về quản trị công ty: không**

### **V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan:**

#### **1. Danh sách về người có liên quan:**

| <b>Stt</b> | <b>Tên tổ chức/cá nhân</b> | <b>Chức vụ tại công ty (nếu có)</b> | <b>Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ</b> | <b>Ghi chú</b> |
|------------|----------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|----------------|
| 1          | Hà Ngọc Phiếm              | UVHĐQT                              | 115.000                           |                |
| 2          | Nguyễn Thị Nhung           | Vợ UVHĐQT                           |                                   |                |
| 3          | Hà Trung Kiên              | Con trai UVHĐQT                     |                                   |                |
| 4          | Hà My                      | Con gái TVHĐQT                      |                                   |                |
| 5          | Nguyễn Hải Sơn             | TVHĐQT                              |                                   |                |
| 6          | Đỗ Thị Đềm                 | Vợ TVHĐQT                           |                                   |                |



| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty<br>(nếu có) | Số cổ phiếu sở<br>hữu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------------------|-------------------------------|---------|
| 7   | Nguyễn Hồng Quân    | Con trai CTHĐQT                 |                               |         |
| 8   | Nguyễn Tấn Dũng     | Con trai CTHĐQT                 |                               |         |
| 9   | Bùi Vi Dương        | UV HĐQT                         | 46.620                        |         |
| 11  | Nguyễn Thị Hồng Ánh | Vợ của UV HĐQT                  | 60                            |         |
| 12  | Bùi Vi Quốc         | Con trai UV HĐQT                |                               |         |
| 13  | Bùi Thư Anh         | Con gái UV HĐQT                 |                               |         |
| 14  | Đỗ Văn Hà           | UV HĐQT                         | 10.000                        |         |
| 15  | Cần Thị Tư          | Vợ của UV HĐQT                  |                               |         |
| 16  | Đỗ Thị Thu Hương    | Con gái UV HĐQT                 |                               |         |
| 17  | Đỗ Đức Hạnh         | Con trai UV HĐQT                |                               |         |
| 18  | Đỗ Hương Giang      | Con gái UV HĐQT                 |                               |         |
| 19  | Bùi Trọng Cảnh      | TV HĐQT PGĐ                     | 5.302                         |         |
| 20  | Hoàng Thị Hậu       | Vợ TV HĐQT                      |                               |         |
| 21  | Bùi Trọng An        | Con trai TV HĐQT                |                               |         |
| 22  | Bùi Đăng Khoa       | Con trai TV HĐQT                |                               |         |
| 23  | Phạm Thị Thu Hà     | TV HĐQT                         |                               |         |
| 24  | Võ Anh Linh         | Chồng TV HĐQT                   | 2.065.062                     |         |
| 25  | Vương Quốc Thắng    | TV BKS                          |                               |         |
| 26  | Trần Thị Hiền       | Vợ TV BKS                       |                               |         |
| 27  | Vương Thị Nhật Minh | Con gái TBKS                    |                               |         |
| 28  | Vương Minh Anh      | Con gái TBKS                    |                               |         |
| 29  | Trần Ngọc Anh       | TV BKS                          |                               |         |
| 30  | Đỗ Hoài Nam         | Chồng TV BKS                    |                               |         |
| 31  | Trần Thị Len        | TV BKS                          |                               |         |
| 32  | Phạm Văn Tuyên      | Chồng TV BKS                    |                               |         |
| 33  | Nguyễn Việt Kỳ      | Phó GD                          |                               |         |
| 34  | Phạm Thị Nhung      | Vợ PGĐ                          |                               |         |
| 35  | Phùng Xuân Hưng     | Phó GD                          | 5.000                         |         |
| 36  | Trần Thanh Tâm      | Vợ PGĐ                          |                               |         |
| 37  | Trần Thanh Hà       | KTT, TBKS                       | 0                             |         |
| 38  | Nguyễn Thị Minh Thu | Vợ TBKS                         |                               |         |

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty: không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

| STT | Họ và Tên   | Chức vụ      | Số lượng cổ phiếu sở hữu trước khi thực hiện giao dịch (CP) | Số lượng cổ phiếu giao dịch kỳ này (CP) | Số lượng cổ phiếu sở hữu sau khi thực hiện giao dịch (CP) | Tỷ lệ nắm giữ (%) |
|-----|-------------|--------------|---|---|---|-------------------|
| 1   | Võ Anh Linh | Chồng TVHĐQT | 3.000   | 2.062.062                               | 2.065.062   | 9,83%             |

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hải Sơn**